

Kon Tum, ngày 8 tháng 6 năm 2022.

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 3

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 3;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 3 báo cáo Quý cổ đông về Công tác quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021, Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2022 như sau:

I. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021:

1. Nhân sự Hội đồng quản trị (Nhiệm kỳ 2017 - 2022)

Hội đồng quản trị năm 2021 gồm 05 thành viên. Các thành viên HĐQT là Người đại diện vốn góp của Cổ đông/Đại diện Nhóm Cổ đông tại Công ty, làm việc chuyên trách tại Công ty hoặc hoạt động kiêm nhiệm/độc lập. Cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị:

+ Ông Nguyễn Tiến Trường (*bầu ngày 10/5/2019*) - Hoạt động chuyên trách.

- Các Thành viên HĐQT:

+ Ông Bùi Đình Đông (*bầu ngày 26/4/2017*) - Hoạt động kiêm nhiệm;

+ Ông Kim Thành Nam (*bầu ngày 10/5/2019*) - Hoạt động kiêm nhiệm;

+ Ông Phạm Văn Tăng (*bầu ngày 11/6/2020*) - Hoạt động độc lập.

+ Ông Phạm Xuân Toán (*bầu ngày 29/6/2021*) - Hoạt động kiêm nhiệm;

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

2.1. Đánh giá chung:

Hội đồng quản trị hoạt động luôn đảm bảo tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy định của Cổ đông cử làm Người đại diện tại Công ty cổ phần Sông Đà 3 và các quy định của Pháp luật trong hoạt động quản trị, giám sát Doanh nghiệp. Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành theo đúng thẩm quyền các nghị quyết, quyết định và văn bản chỉ đạo phù hợp để Tổng giám đốc Công ty tổ chức thực hiện.

2.2. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức: 04 phiên họp thường kỳ (*vào các ngày: 22/03/2021; 28/5/2021; 31/8/2021; 19/11/2021*). Các cuộc họp Hội đồng quản trị luôn đảm bảo đủ thành viên HĐQT tham gia theo quy định. Các



cuộc họp Hội đồng quản trị đều có Ban kiểm soát và Lãnh đạo điều hành Công ty tham dự.

Để hoạt động của Hội đồng quản trị phù hợp với thực tế và đáp ứng yêu cầu quản trị, giám sát, điều hành Công ty, các quyết định giải quyết công việc giữa các kỳ họp Hội đồng quản trị được thực hiện thông qua lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản. Thủ tục lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản đảm bảo phù hợp Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế làm việc của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT, làm cơ sở để các thành viên bám sát nhiệm vụ, quản lý chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban tổng giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; phối hợp chặt chẽ với các thành viên Ban kiểm soát để đảm bảo các công việc tuân thủ phù hợp với Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, quy định của Pháp luật, của Cổ đông nắm giữ cổ phần chi phối.

Năm 2021, Hội đồng quản trị đã ban hành 28 văn bản; trong đó:

- Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông: 01 văn bản;
- Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị: 27 văn bản.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc, bộ máy điều hành và các đơn vị thành viên Công ty trong việc chấp hành quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ liên quan đến công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp. Cụ thể:

- Chỉ đạo Ban tổng giám đốc Công ty thực mục tiêu, nhiệm vụ SXKD năm 2021 theo nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2021 đã đề ra.

Chỉ đạo Ban tổng giám đốc Công ty lập báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021 và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022 để HĐQT xem xét trình Đại hội cổ đông thông qua theo đúng quy định.

- Chỉ đạo xây dựng, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định cho phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty.

- Chỉ đạo tập trung công tác quyết toán, thu hồi công nợ tại các công trình, dự án để thanh toán chế độ cho người lao động, BHXH, ngân sách nhà nước, nợ quá hạn ngân hàng và cổ tức cho các cổ đông.

- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền HĐQT, Tổng Giám đốc đều có tờ trình xin ý kiến bằng văn bản để thực hiện theo đúng thẩm quyền.

- Ban hành các nghị quyết, quyết định và giao Tổng Giám đốc thực hiện mục tiêu SXKD, đầu tư, thi công tác công trình, dự án phù hợp với chỉ tiêu được ĐHCĐ thông qua; chỉ đạo rà soát, bổ sung và hoàn thiện ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty và các đơn vị thành viên. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty đã ban hành.

Định kỳ hoặc đột xuất, Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT làm việc, trao đổi công tác với Ban Tổng giám đốc và bộ máy điều hành Công ty theo nhiệm vụ được phân công; bên cạnh đó là thường xuyên kiểm tra, giám sát thông qua các báo định kỳ về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư hàng tháng và hàng quý, kế hoạch thu hồi vốn, công tác chi trả lương cho người lao động, thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước, đóng, nộp BHXH, BHYT, BHTN cho CBCNV.

Hội đồng quản trị tham gia các Hội nghị, cuộc họp của Công ty để giải quyết các công việc phát sinh trong quá trình quản lý và điều hành.

Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát để kiểm tra, kiểm soát các hoạt động SXKD của Công ty.

Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị, của Chủ tịch HĐQT thực hiện phù hợp với thẩm quyền, không gây cản trở công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc Công ty. Thông qua kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đã nắm bắt được thực tiễn hoạt động, kết quả thực hiện SXKD và đầu tư để có biện pháp chỉ đạo kịp thời và xử lý từng trường hợp cụ thể phát sinh.

3. Thực hiện chỉ tiêu hoạt động SXKD năm 2021:

3.1. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021				
			Kế hoạch		Thực hiện		Tỷ lệ % HT
			Tổng số	Công ty mẹ	Tổng số	Công ty mẹ	
A	KẾ HOẠCH SXKD						
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶đ	180.000	45.000	157.700	11.500	88%
1	Xây lắp	10 ⁶ đ	45.000	45.000	11.700	11.700	26%
3	Sản xuất công nghiệp	10 ⁶ đ	135.000		146.000		108%
II	Kế hoạch tài chính						
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	240.100	117.100	196.377	92.925	81,8%
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	33.700	7.200	34.300	2.800	102%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	3.500	2.600	-53.754	-58.370	
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	2.220	2.600	-55.860	-58.383	
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	127.700	100.100	58.244	37.182	46%
6	Vốn điều lệ công ty mẹ	10 ⁶ đ		159.994		159.994	
7	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	1.471.464	974.311	1.140.346	759.532	78%
8	Thu nhập bq CBCNV	10 ³ đ	10.750	8.500	11.455	8.150	
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁶đ	34.000		3.250		

3.2. Đánh giá chung:

Năm 2021 Công ty cổ phần Sông Đà 3 tiếp tục chịu áp lực khó khăn về tài chính, dư nợ vay quá hạn tại Ngân hàng luôn ở mức cao (tính đến 31/12/2021 còn nợ ngân hàng BIDV Gia Lai 391 tỷ đồng), áp lực trả nợ lớn, hoạt động sản xuất kinh doanh bị đình trệ, sản lượng của công ty mẹ đạt thấp, việc làm thiếu, thu nhập của người lao động không ổn định. Tuy nhiên với tinh thần đoàn kết và trách nhiệm cao, tập thể cán bộ công nhân viên Công ty đã tranh thủ thuận lợi, khắc phục khó khăn hoàn thành thắng lợi một số mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2021 đề ra. Cụ thể:

3.2.1. Về thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Tổng giá trị SXKD năm 2021: 157,7 tỷ đồng đạt 88%, doanh thu đạt 81,8%, nộp ngân sách nhà nước đạt 102%, lợi nhuận trước thuế: lỗ 53,7 tỷ đồng.

3.2.2. Về tình hình thực hiện các lĩnh vực quản lý điều hành:

a) Các mặt đã làm được:

Công tác vận hành nhà máy thủy điện Đăk Lô đảm bảo an toàn, hiệu quả, sản lượng điện thương phẩm đạt 108% so với kế hoạch đề ra.

Đã kiện toàn, sắp xếp bộ máy quản lý từ Công ty đến các đơn vị phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh trong tình hình mới.

Công tác thiếp thị, tìm kiếm việc làm được duy trì, Trong năm đã tiếp cận với các chủ đầu tư, tổng thầu để được giao thầu tại một dự án như: thủy điện Ialy mở rộng, thủy điện Vĩnh Sơn 4, tuy nhiên do tình hình tài chính của Công ty gặp khó khăn ảnh hưởng đến tiến độ thi công nên ban lãnh đạo Công ty đã quyết định không nhận triển khai các dự án được giao.

Thực hiện xong công tác quyết toán công trình thủy điện Đồng Nai 5 với Chủ đầu tư, chỉ đạo và thực hiện xong công tác quyết toán giai đoạn 1 công trình thủy điện Đăk Lô, hoàn thành quyết toán khối lượng công trình thủy điện Xekaman 1.

Công tác thu hồi công nợ phải thu và thanh toán công nợ quá hạn bước đầu đã có chuyển biến tích cực, trong năm đã thanh toán được 84 tỷ đồng cho Ngân hàng BIDV Gia Lai, thanh toán được tiền nợ đọng bảo hiểm.

Đã tập kết được toàn bộ các tài sản, vật tư, thiết bị nằm rải rác trong nước về khu vực trụ sở Công ty tại Kon Tum để sửa chữa, bảo dưỡng phục vụ cho nhiệm vụ thi công những năm tiếp theo.

Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng và triển khai đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước được chú trọng. Các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao được duy trì.

Đời sống của người lao động từng bước được chăm lo, chế độ chính sách của người lao động thực hiện tương đối đầy đủ. Đã tổ chức thăm hỏi, động viên cán bộ công nhân viên có hoàn cảnh khó khăn, bị mắc bệnh hiểm nghèo, bị nhiễm bệnh Covid-19.

b) Các mặt còn tồn tại:

Giá trị sản xuất kinh doanh và đầu tư đạt thấp, dẫn đến việc làm và thu nhập của người lao động thấp và không ổn định. Nguyên nhân:

- Công trình thủy điện Đăk Lô: Chủ đầu tư chưa thu xếp được nguồn vốn để triển khai thi công các công việc còn lại của hạng mục cụm công trình đầu mối hồ B (do nguồn vốn Ngân hàng Agribank Kon Tum cho vay còn thiếu so với tổng mức đầu tư hiệu chỉnh của dự án).

- Công trình thủy điện Ngọc Tem: Dự án đã thực hiện xong các thủ tục pháp lý với các cơ quan Nhà nước, tuy nhiên để đảm bảo an toàn cho dự án Đăk Lô, Chủ đầu tư đã yêu cầu đơn vị tư vấn thiết kế chính đề xuất cần nghiên cứu bổ sung thêm phương án kỹ thuật để so sánh phân biện đảm bảo an toàn tuyệt đối cho nhà máy thủy điện Đăk Lô nên tạm dừng chưa triển khai theo kế hoạch.

Công tác thu hồi công nợ tại dự án thủy điện Đăk Lô 2, thủy điện Tiên Thành do Công ty Sông Đà Hòa Bình làm tổng thầu và thủy điện Xepian do Công ty cổ phần ĐT & TM Sông Đà làm tổng thầu chưa thực hiện được. Nguyên nhân: do đơn vị tổng thầu cố tình không ký hồ sơ nghiệm thu và chây ỳ không thanh toán công nợ cho đơn vị. Tại một số công trình khác do ảnh hưởng của dịch Covid 19 kéo dài, chính sách cách ly giữa các tỉnh, các vùng trong nước và nước ngoài của Chính phủ nên việc cử người đến các công trình thực hiện công tác thu vốn, thanh quyết toán rất khó khăn, có thời gian không thực hiện được.

Công tác vay vốn bổ sung để triển khai thi công cụm công trình đầu mối hồ B của thủy điện Đăk Lô chưa thực hiện xong.

Chưa thanh toán được tiền cổ tức năm 2015 cho các cổ đông.

Kết quả SXKD năm 2021 lỗ 53,7 tỷ đồng (Công ty mẹ lỗ 58,3 tỷ đồng). Thực chất, kết quả SXKD năm 2021 lãi 4,8 đồng (Công ty mẹ lãi 0,18 tỷ đồng). Tuy nhiên theo kiến nghị của đơn vị kiểm toán, đơn vị đã hạch toán bổ sung các khoản chi phí từ các năm trước dẫn đến chỉ tiêu lợi nhuận năm 2021 của Công ty mẹ lỗ 58,3 tỷ đồng, cụ thể:

+ Giá trị các hạng mục tại công trình thủy điện Đồng Nai 5 sau khi quyết toán bị giảm trừ 17,676 tỷ đồng (Giảm giá trị cước vận chuyển đá học, đá dăm, cát xay từ mỏ đá Đăksin về khu phụ trợ số 3 do thay đổi giá cước vận chuyển theo kết luận của kiểm toán nhà nước số 314/KTNN-TH ngày 15/8/2016). Vì vậy giá vốn được hạch toán trong năm tăng với giá trị tương ứng là 17,676 tỷ đồng.

+ Chi phí lãi vay tại ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Gia Lai ghi nhận giá trị 40,8 tỷ đồng: Đây là chi phí lãi vay cho khoản vay của Công ty từ thời điểm trước 31/12/2016. Trong năm 2021, đơn vị đã tập trung thu hồi công nợ tại các công trình để thanh toán nợ gốc cho khoản vay tại BIDV, tuy nhiên công tác thu hồi công nợ tại các Chủ đầu tư dự án, các đơn vị giao thầu

cho Sông Đà 3 gặp rất nhiều khó khăn, đơn vị mới chỉ thanh toán được 84 tỷ tiền nợ gốc cho ngân hàng BIDV. Đơn vị đã tích cực làm việc với ngân hàng BIDV đề nghị phía ngân hàng hỗ trợ miễn giảm lãi vay cho khoản vay của Công ty từ thời điểm trước năm 2016, phía ngân hàng đang xem xét và có ý kiến chi giảm lãi vay sau khi đơn vị thanh toán hết nợ gốc. Do ngân hàng chưa có ý kiến chính thức việc miễn giảm chi phí lãi vay nên chi phí lãi vay được hạch toán trong năm 2021.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022:

1. Công tác quản trị:

- Thực hiện quản trị công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Mục tiêu mang lại lợi ích hợp pháp cao nhất cho các cổ đông.

- Ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý phù hợp với các quy định của Pháp luật, Điều lệ và tình hình SXKD trong tình hình mới của công ty.

- Thực hiện các cuộc họp định kỳ hàng quý hoặc đột xuất để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình SXKD của Công ty.

- Tham gia các cuộc họp của Ban tổng giám đốc đề cùng Ban tổng giám đốc giải quyết, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong SXKD của Công ty.

- Chỉ đạo Ban tổng giám đốc công ty:

+ Thực hiện tốt công tác quản lý, vận hành nhà máy thủy điện Đăk Lô đảm bảo an toàn, hiệu quả.

+ Tập trung mọi nguồn lực để triển khai thi công cụm công trình đầu mối hồ B của thủy điện Đăk Lô đảm bảo mục tiêu tiến độ đã đề ra.

+ Tiếp tục rà soát bộ máy quản lý từ công ty đến các đơn vị để phù hợp với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong tình hình mới, tiết giảm tối đa chi phí sản xuất để mang lại hiệu quả cao cho đơn vị.

+ Thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, các chế độ cho người lao động, duy trì phong trào thi đua trong lao động sản xuất, duy trì phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao.

+ Tăng cường công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi công nợ tại các dự án, công trình do công ty thi công đã bàn giao cho Chủ đầu tư để thanh toán nợ vay quá hạn tại Ngân hàng BIDV Gia Lai, thanh toán tiền lương và giải quyết chế độ cho người lao động và cổ tức cho các cổ đông. Tập hợp hồ sơ khởi kiện các tổ chức, cá nhân chây ỳ, cố tình không thanh toán công nợ cho công ty.

+ Xây dựng giải pháp để từng bước thoái vốn các khoản đầu tư ngoài ngành để thu hồi vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

+ Duy trì tốt các mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân để tìm kiếm việc làm cho năm 2023 và những năm tiếp theo.

+ Rà soát, đánh giá lại toàn bộ tài sản, xe máy, thiết bị hiện có của Công ty để sửa chữa, bảo dưỡng phục vụ nhu cầu Sản xuất kinh doanh hoặc thanh lý, nhượng bán những tài sản hư hỏng không có nhu cầu sử dụng để thu hồi vốn đã đầu tư.

+ Làm việc với BIDV - Gia Lai để được giảm lãi trong hạn và phí trả chậm đối với nợ nhóm 5; làm việc với các Ban điều hành thuộc Tổng công ty để gán trừ giá trị công việc do Sông Đà 3 đã thực hiện, từng bước giảm nợ xấu, giảm lỗ lũy kế;

+ Xây dựng giải pháp để tái cấu trúc tài chính của doanh nghiệp;

+ Thực hiện kiểm toán, công khai báo cáo tài chính theo đúng quy định.

2. Chỉ đạo hoạt động SXKD năm 2022:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch SXKD năm 2022		Ghi chú
			Tổng số	Công ty mẹ	
A	KẾ HOẠCH SXKD				
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	188.000	52.000	
1	Xây lắp	10 ⁶ đ	52.000	52.000	
2	Phục vụ xây lắp	10 ⁶ đ			
3	Sản xuất công nghiệp	10 ⁶ đ	136.000		
II	Kế hoạch tài chính				
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	247.000	123.000	
2	Nộp ngân sách nhà nước	10 ⁶ đ	33.900	6.200	
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	3.900	195	
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	2.420	195	
4	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	69.175	37.376	
5	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ		159.994	
6	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	1.043.020	700.727	
7	Thu nhập bq CBCNV	10 ³ đ	11.400	8.300	
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	34.000		
-	Dự án thủy điện Đăk Lô	10 ⁶ đ	34.000		

Trên đây là báo cáo Công tác quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021, Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2022. HĐQT kính đề nghị các Quý cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu: TCHC, HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Trường